



## CẬP NHẬT TIN DOANH NGHIỆP

- ❖ HPG: Hòa Phát cập nhật một số ngành nghề trong đăng ký kinh doanh như phân phối điện, bán buôn/bán lẻ ô tô, nội thất và hạ tầng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, doanh nghiệp cho biết đây chủ yếu là cập nhật theo quy định mới, không phải mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh mới; hoạt động cốt lõi vẫn tập trung vào 5 mảng chính gồm gang thép, sản phẩm thép, nông nghiệp, bất động sản và điện máy gia dụng.
- ❖ NVL: Novaland chậm thanh toán gần 631.7 tỷ đồng gốc trái phiếu NVLH2123014 do chưa thu xếp đủ nguồn tiền. Doanh nghiệp mới thanh toán hơn 6.6 tỷ đồng trên tổng nghĩa vụ gần 638.3 tỷ đồng đến hạn ngày 18/5 và đang tiếp tục thương thảo với trái chủ về phương án xử lý dư nợ.
- ❖ VND: VNDirect đặt mục tiêu “comeback” sau giai đoạn xử lý các vấn đề nội tại liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp và sự cố hệ thống. Tại ĐHĐCĐ 2026, công ty thông qua kế hoạch doanh thu 5,569 tỷ đồng, LNST 2,414 tỷ đồng, lần lượt tăng 9% và 19% YoY; đồng thời dự kiến phát hành tối đa 462 triệu cổ phiếu để bổ sung vốn cho giai đoạn tăng trưởng mới.

## THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	% Thay đổi
<b>CBOE Volatility Index</b>	17.82	-3.31%
<b>ESTX 50 PR.EUR</b>	5,857.25	0.51%
<b>SET Index</b>	1,519.86	0.14%
<b>PSEi INDEX</b>	5,896.80	-0.75%
<b>FTSE Malaysia KLCI</b>	1,727.61	-0.01%
<b>FTSE Singapore Index</b>	5,057.86	1.22%
<b>S&amp;P BSE SENSEX</b>	75,427.51	0.15%
<b>KOSPI Composite Index</b>	7,271.66	-3.25%
<b>Osaka - Osaka Delayed Price</b>	60,740.50	-0.83%
<b>SSE Composite Index</b>	4,169.54	0.92%
<b>HANG SENG INDEX</b>	25,797.85	0.48%
<b>FTSE Index - FTSE Index Delayed Price</b>	10,323.75	1.26%
<b>Paris - Paris Delayed Price</b>	7,987.49	0.44%
<b>DAX PERFORMANCE-INDEX</b>	24,307.92	1.49%
<b>S&amp;P 500</b>	7,403.05	-0.07%
<b>NASDAQ Composite</b>	28,994.37	-0.45%
<b>Dow Jones Industrial Average</b>	49,686.12	0.32%
<b>Hàng hóa</b>	<b>Điểm</b>	<b>% Thay đổi</b>
<b>Giá vàng thế giới</b>	4,566.19	0.64%
<b>Giá dầu Brent</b>	109.71	-0.74%
<b>Giá dầu WTI</b>	102.32	-0.14%



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 19/5/2026, VN-Index giảm 15.01 điểm, tương đương -0.78%, xuống 1,912.93 điểm. Trong khi đó, HNX-Index tăng nhẹ 0.25 điểm lên 259.50 điểm và UPCoM-Index tăng 0.29 điểm lên 126.19 điểm. Thanh khoản trên HOSE tăng mạnh, đạt hơn 1.0 tỷ cổ phiếu, giá trị khoảng 32,359 tỷ đồng, tăng gần 23% về khối lượng và 21% về giá trị so với phiên trước.

Áp lực bán tập trung mạnh tại nhóm dầu khí, năng lượng, cao su, phân bón và hóa chất. Trong rổ VN30, các mã BSR, PLX, GAS và GVR đồng loạt giảm sàn; trong khi PVD, PVT, PHR, HRC cũng chịu áp lực bán mạnh. Nhóm ngân hàng phân hóa tiêu cực hơn, với HDB, VPB, BID và TCB giảm trên 2%, qua đó làm suy yếu đáng kể đà hồi phục của chỉ số.

Về mức độ ảnh hưởng, GAS, BSR, GVR, BID và VPB là các mã kéo giảm chính của VN-Index. Ở chiều ngược lại, VHM, VCB, VPL, MSB và GEX đóng vai trò hỗ trợ, giúp chỉ số thu hẹp một phần đà giảm cuối phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng, với giá trị bán ròng trên HOSE khoảng 742–814 tỷ đồng; trong đó VCB, VIC và GEX được mua ròng mạnh, còn MBB, SSI và ACB là các mã bị bán ròng nổi bật.

## Diễn biến thị trường





## FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

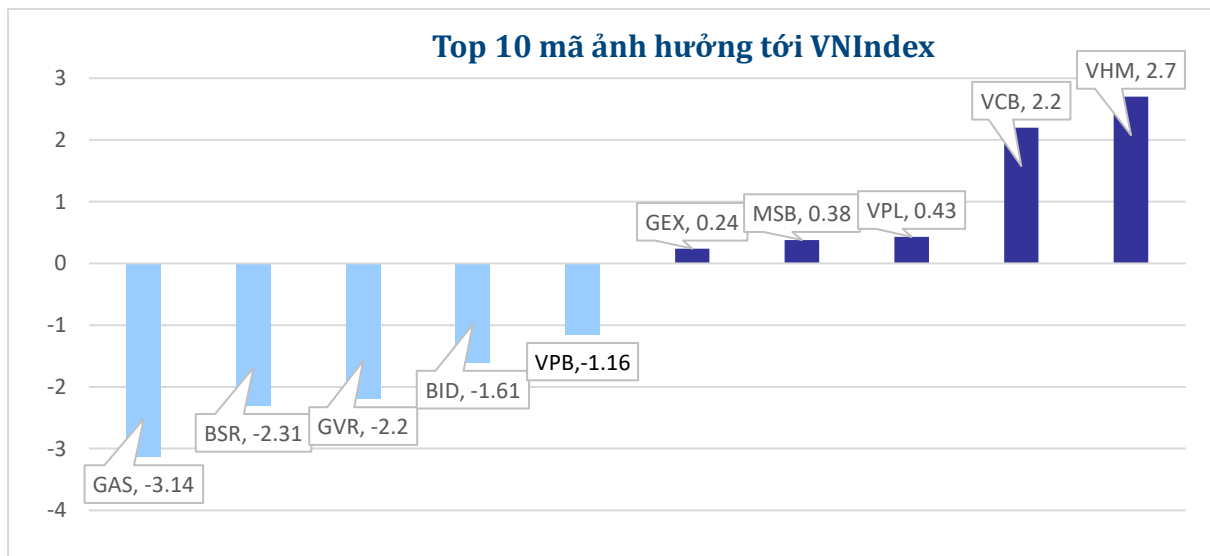
### BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD	Giá trị GD	Số mã tăng	64	Số mã giảm
Vnindex	1,912.93	-0.78%	-15.01	1,007.6	32,358.7	90	61	223
Vn30 - Index	2,027.45	-0.92%	-18.92	444.8	16,050.5	8	1	21
Hnx30 - Index	526.38	-1.83%	-9.79	60.1	1,431.2	1	6	23
VNXAllshare	3,049.58	-0.64%	-19.50	1,044.9	32,481.3	115	83	267
HNX - Index	259.50	0.10%	0.25	81.0	1,676.7	54	45	85
Upcom - Index	126.19	0.23%	0.29	52.2	633.5	101	97	113

### THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	32,358.73	21.38%	1,007.59	22.77%
HNX	1,676.67	-13.56%	80.97	-17.75%

### CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

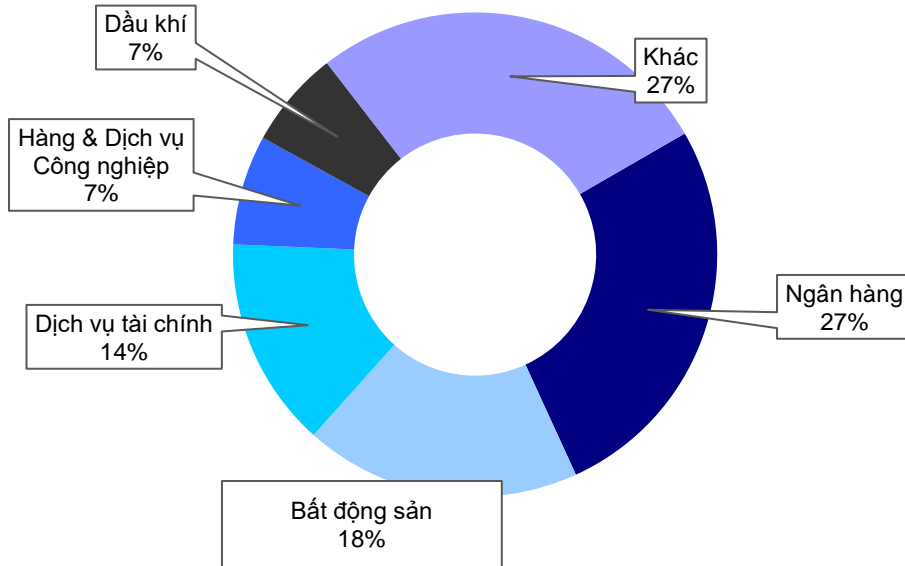


Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)					
VIX	63.27	VIC	2,787.41	SMC	1333.70%	CTR	6.99%	HNG	-7.60%
SHB	52.64	VCB	1,565.86	SSC	1142.86%	PC1	6.80%	GVR	-7.00%
MSB	50.31	GEX	1,222.97	VDP	1111.11%	HHP	6.43%	GAS	-6.99%
SSI	38.51	VIX	1,222.23	DXV	1060.82%	VTP	5.13%	PLX	-6.98%
GEX	33.77	VJC	1,188.32	UIC	903.55%	MSB	3.96%	PVD	-6.98%

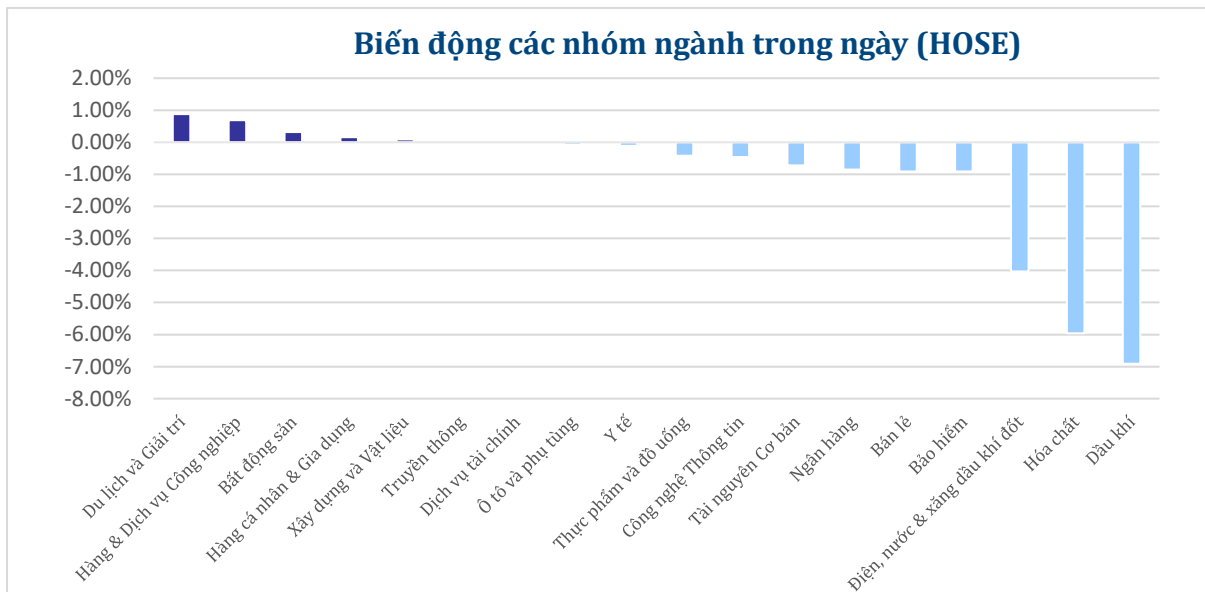


## DIỄN BIẾN NGÀNH

### Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



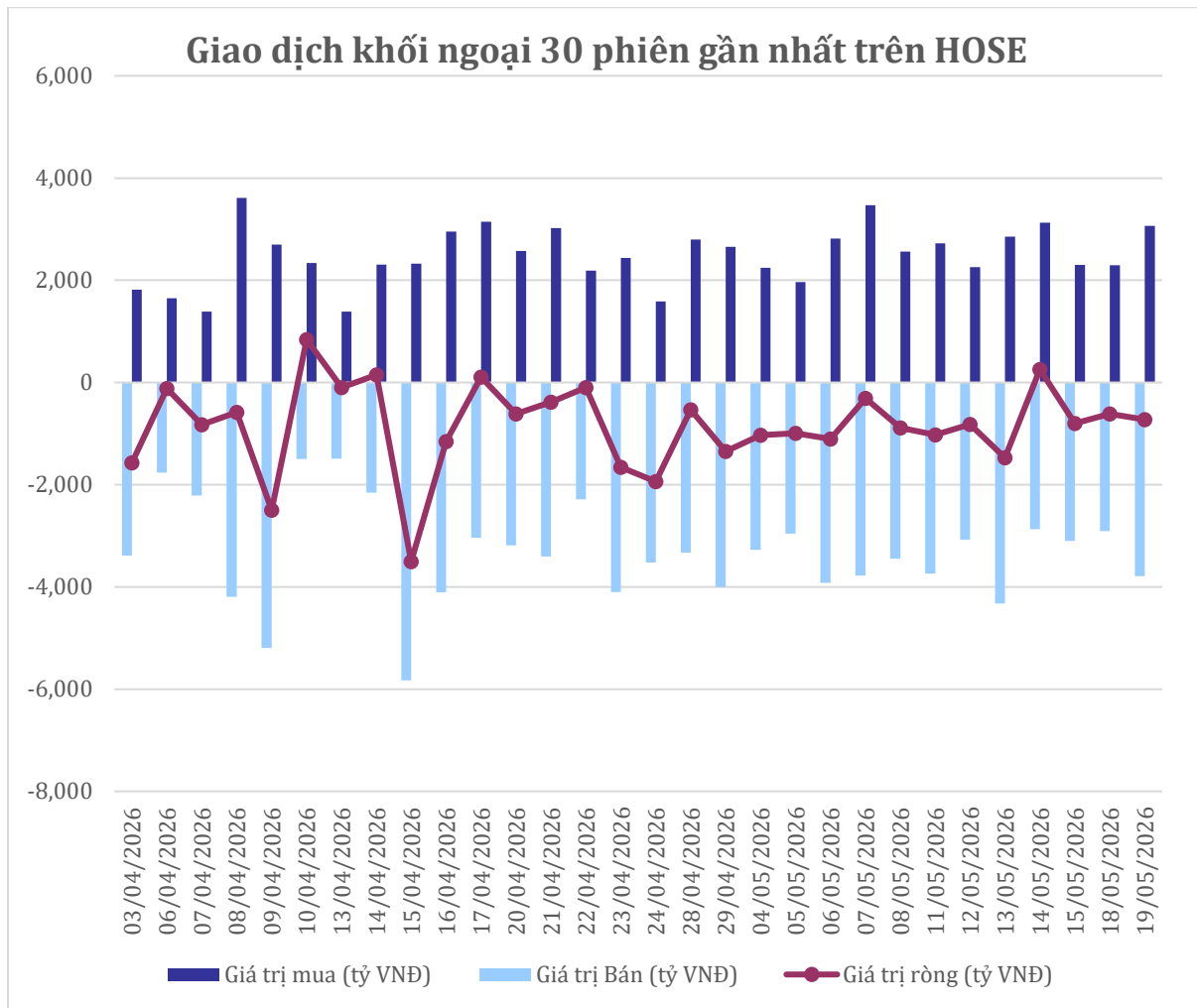
### Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





**GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE**

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
VCB	594.26	MBB	-232.40
VIC	155.40	SSI	-171.80
GEX	99.88	ACB	-151.32
VIX	72.17	VPB	-114.41
BID	65.77	MWG	-93.35





## XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
<b>Mua</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Tích lũy</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
<b>Giảm tỷ trọng</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
<b>Bán</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

## XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
<b>Vượt trội</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
<b>Kém hiệu quả</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

## KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



**GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT**

**Vũ Quỳnh Như**

Research Analyst

[nhuvq@gtjas.com.vn](mailto:nhuvq@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:702

**Ngô Diệu Linh**

Research Analyst

[linhnd@gtjas.com.vn](mailto:linhnd@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:705

**Trịnh Khánh Linh**

Research Analyst

[linhtk@gtjas.com.vn](mailto:linhtk@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073 – ext:707

**Nguyễn Ngọc Hiệp**

Research Analyst

[hiepnn@gtjas.com.vn](mailto:hiepnn@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073 – ext:708

**Nguyễn Kỳ Minh**

Chief Economist

[minhmk@gtjas.com.vn](mailto:minhmk@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:706

**Trần Thị Hồng Nhung**

Deputy Director

[nhungth@gtjas.com.vn](mailto:nhungth@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:703

**GUOTAI JUNAN VIETNAM HOUSETEAM**



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)  
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: <a href="mailto:info@gtjas.com.vn">info@gtjas.com.vn</a> Website: <a href="http://www.gtjai.com.vn">www.gtjai.com.vn</a>	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696